

ĐÁP ÁN: CHỦ ĐỀ THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN

	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
Bài 43	A	C	B	B	A	C	C	A	D	C
Bài 45	B	D	A	B	A	B	C	D	A	A

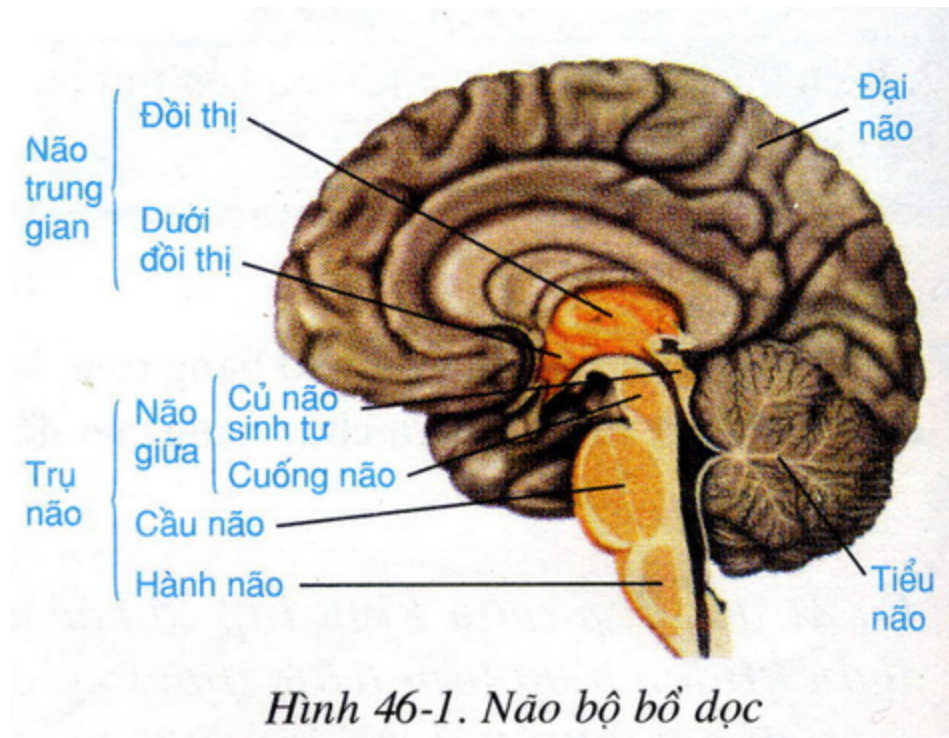
CHỦ ĐỀ: THẦN KINH VÀ GIÁC QUAN (tt)

Bài 46: Trụ não, tiểu não, não trung gian

I. Vị trí và các thành phần của não bộ:

Bộ não gồm:

- Trụ não: tiếp liền với tủy sống ở phía dưới
- Tiểu não: nằm phía sau trụ não
- Não trung gian: nằm giữa trụ não và đại não
- Đại não: lớn nhất, nằm trên tiểu não



Hình 46-1. Não bộ bổ dọc

II. Chức năng của trụ não:

Điều khiển, điều hòa hoạt động của các cơ quan: tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa (các cơ quan sinh dưỡng)

III. Não trung gian

Chức năng

- Điều khiển các quá trình trao đổi chất và điều hòa thân nhiệt

IV. Tiểu não

Chức năng

- Điều hòa, phối hợp các cử động phức tạp và giữ thăng bằng cho cơ thể.

Câu hỏi: Giải thích vì sao người say rượu thường có biểu hiện chân nam đá chân chiêu trong lúc đi?

Trắc nghiệm

Câu 1: Phần nào không phải là cấu trúc của trụ não?

- A. Vùng dưới đồi
- B. Não giữa
- C. Hành não
- D. Cầu não

Câu 2: Cấu trúc nào của não chiếm diện tích nhiều nhất?

- A. Não giữa
- B. Tiểu não
- C. Đại não
- D. Não trung gian

Câu 3: Loại nào sau đây không thuộc dây thần kinh não?

- A. Dây thần kinh vận động
- B. Dây thần kinh tủy
- C. Dây thần kinh cảm giác
- D. Dây thần kinh pha

Câu 4: Não trung gian có chức năng gì ?

- A. Điều hòa trao đổi chất và thân nhiệt.
- B. Giữ thăng bằng, định vị cơ thể trong không gian.
- C. Điều hòa trao đổi chất và bảo vệ cơ thể.
- D. Ngăn cách rõ các cấu trúc khác của não bộ.

Câu 5: Vì sao luật giao thông quy định người uống rượu bia không được điều khiển phương tiện giao thông?

- A. Rượu có chứa chất gây ức chế đại não.
- B. Rượu có chất ảnh hưởng trực tiếp đến tiểu não.
- C. Rượu có chứa chất ảnh hưởng đến tủy sống.
- D. Rượu có chứa chất kích thích não trung gian.

Câu 6: Đại não bên trái điều khiển phần cơ thể nào?

- A. Toàn bộ cơ thể
- B. Chi trên
- C. Chi dưới
- D. Nửa cơ thể bên phải

Câu 7: Vì sao xem điện thoại trước khi đi ngủ gây khó ngủ?

- A. Não bị kích thích hưng phấn.
- B. Não trung gian bị ức chế hoạt động trao đổi chất.
- C. Sóng điện từ từ điện thoại gây thôi miên.
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

Câu 8: Các đôi dây thần kinh lên não thường bắt chéo ở vị trí nào?

- A. Đốt sống cổ
- B. Não trung gian
- C. Trụ não
- D. vùng dưới đồi

Bài 47: Đại não

A. Lý thuyết

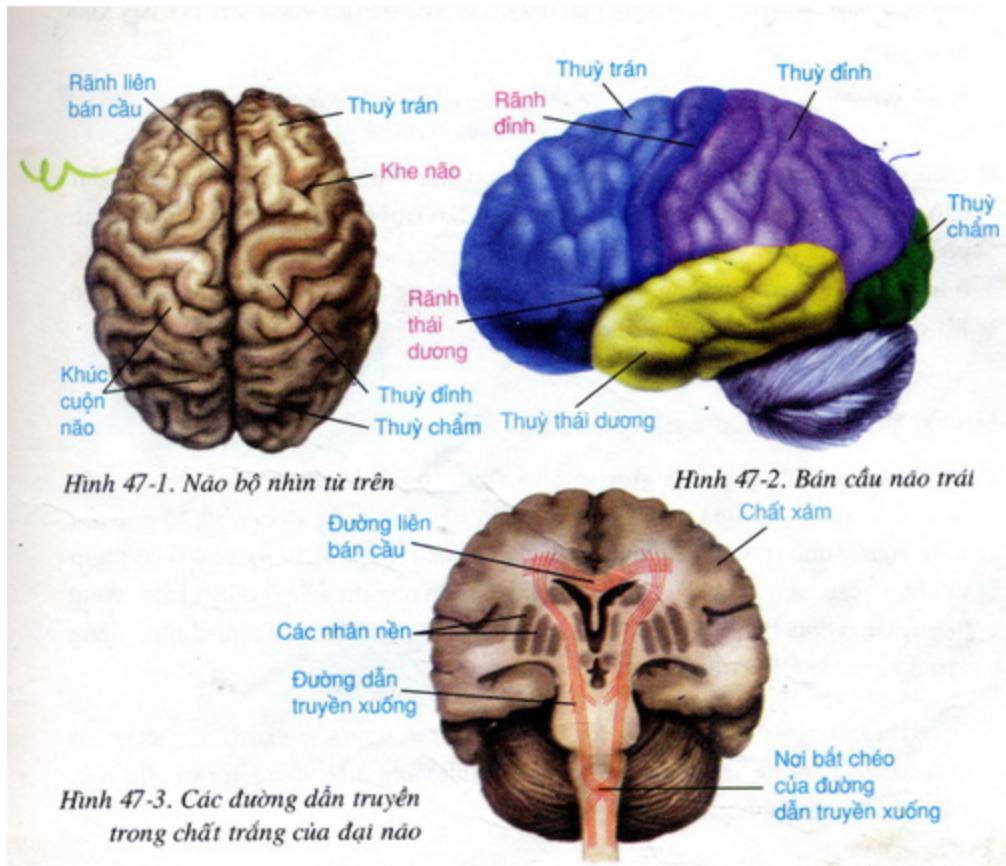
I. Cấu tạo của đại não

Đại não ở người rất phát triển, che lấp cả não trung gian và não giữa

bề mặt của não được phủ bởi một lớp chất xám làm thành vỏ não. Bề mặt của đại não có nhiều nếp gấp, đó là cácvàlàm tăng diện tích bề mặt vỏ não (nơi chứa thân của các neuron) lên tới $2300 - 2500\text{cm}^2$. Hơn 2/3 bề mặt của não nằm trong các khe và rãnh. Vỏ não chỉ dày 2 – 3mm, gồm 6 lớp, chủ yếu là các tế bào hình tháp.

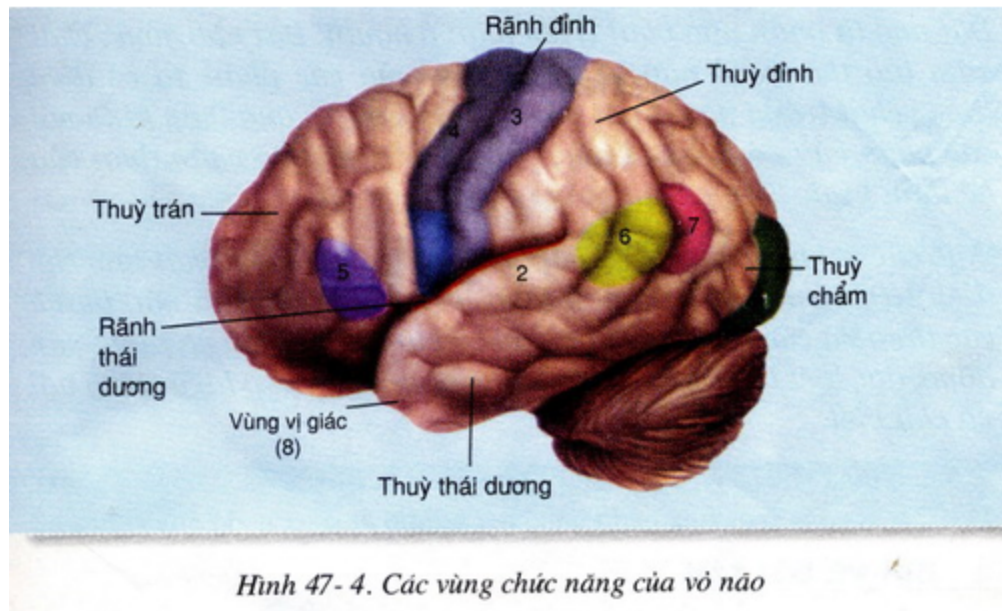
Các rãnh chia đại não thành các thùy. Rãnh đỉnh ngăn cách thùyvà: rãnh thái dương ngăn cách thùy trán và thùy đỉnh với Trong các thùy, các khe đã tạo thành các hồi hay khúc cuộn não.

Dưới vỏ não là, trong đó chứa các nhân nền (nhân dưới vỏ)



II. Sự phân vùng chức năng của đại não

- Các khe và rãnh chia não thành các thùy và các hồi não, trong đó có các vùng cảm giác, vùng vận động, đặc biệt là vùng vận động ngôn ngữ và vùng hiểu tiếng nói và chữ viết.



1 - Vùng thị giác

3 - Vùng cảm giác

4 - Vùng vận động

5 - Vùng vận động ngôn ngữ (nói và viết)

6 - Vùng hiểu tiếng nói

7 - Vùng hiểu chữ viết

8 - Vùng vị giác

12 - Vùng thính giác

Câu hỏi: 1. Tại sao khi tham gia giao thông cần đội nón bảo hiểm, hoặc khi làm việc ở công trường cần đội nón bảo hộ?

2. Một người bị tai nạn giao thông bị chấn thương bán cầu não trái, thì sẽ ảnh hưởng đến phần cơ thể bên nào?

B. Trắc nghiệm

Câu 1: Bộ phận não chia đại não thành hai nửa?

- A. Rãnh thái dương
- B. Não trung gian
- C. Rãnh liên bán cầu
- D. Rãnh đỉnh

Câu 2: Các nếp nhăn trên vỏ đại não có chức năng gì?

- A. Giảm thể tích não bộ
- B. Tăng diện tích bề mặt
- C. Giảm trọng lượng của não
- D. Sản xuất neuron thần kinh

Câu 3: Chức năng của chất trắng trong vỏ não là gì?

- A. Kết nối các vùng của vỏ não và nối hai nửa đại não với nhau
- B. Kết nối các vùng của vỏ não với tủy sống
- C. Kết nối hai nửa đại não và tiểu não
- D. Kết nối hai nửa đại não và não trung gian

Câu 4: Vùng cảm giác trên đại não có chức năng gì?

- A. Nhận và phân tích các xung thần kinh từ cơ quan vận động.
- B. Nhận và phân tích các xung thần kinh từ cơ quan thụ cảm ngoài và trong.
- C. Nhận và phân tích các xung thần kinh từ tiểu não.
- D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

Câu 5: Thùy chẩm của não bộ nằm ở đâu?

- A. Trước trán
- B. Thái dương

C. Trung tâm của não bộ

D. Phía sau não

Câu 6: Vì sao con người có thể sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp?

A. Não bộ người có vùng vận động ngôn ngữ và vùng hiểu tiếng nói, chữ viết.

B. Cơ mặt người tiến hóa hoạt động linh hoạt

C. Do đặc tính của bộ linh trưởng

D. Não bộ người có đủ vùng vận động và vùng cảm giác

Câu 7: Nhận định nào sau đây đúng?

A. Rãnh thái dương ngăn cách thùy trán và thùy đỉnh.

B. Rãnh thái dương ngăn cách thùy đỉnh và thùy chẩm.

C. Rãnh thái dương ngăn 2 thùy đỉnh và trán với thùy thái dương.

D. Rãnh thái dương ngăn cách 2 thùy thái dương.

Câu 8: Nếu thùy chẩm bị tổn thương, cơ thể sẽ có biểu hiện gì?

A. Khiếm thị

B. Liệt các chi

C. Khiếm thính

D. Mất cảm giác

Câu 9: Khi ngủ, một số vùng trên đại não không hoàn toàn nghỉ ngơi mà tiếp tục hưng phấn. Giải thích nào về hiện tượng mộng du sau đây là phù hợp?

A. Vùng cảm giác của não bộ khi ngủ hưng phấn.

B. Vùng vận động ngôn ngữ của não bộ khi ngủ hưng phấn

C. Vùng vận động của não bộ khi ngủ hưng phấn

D. Toàn bộ não bộ hưng phấn

Câu 10: Cấu trúc nào không xuất hiện trên vỏ não:

A. Nếp nhăn

B. Chất xám

C. Chất trắng

D. Dây thần kinh

BÀI 48: HỆ THẦN KINH SINH DƯỠNG

BÀI NÀY CÁC EM TỰ ĐỌC SÁCH GIÁO KHOA NHÉ.